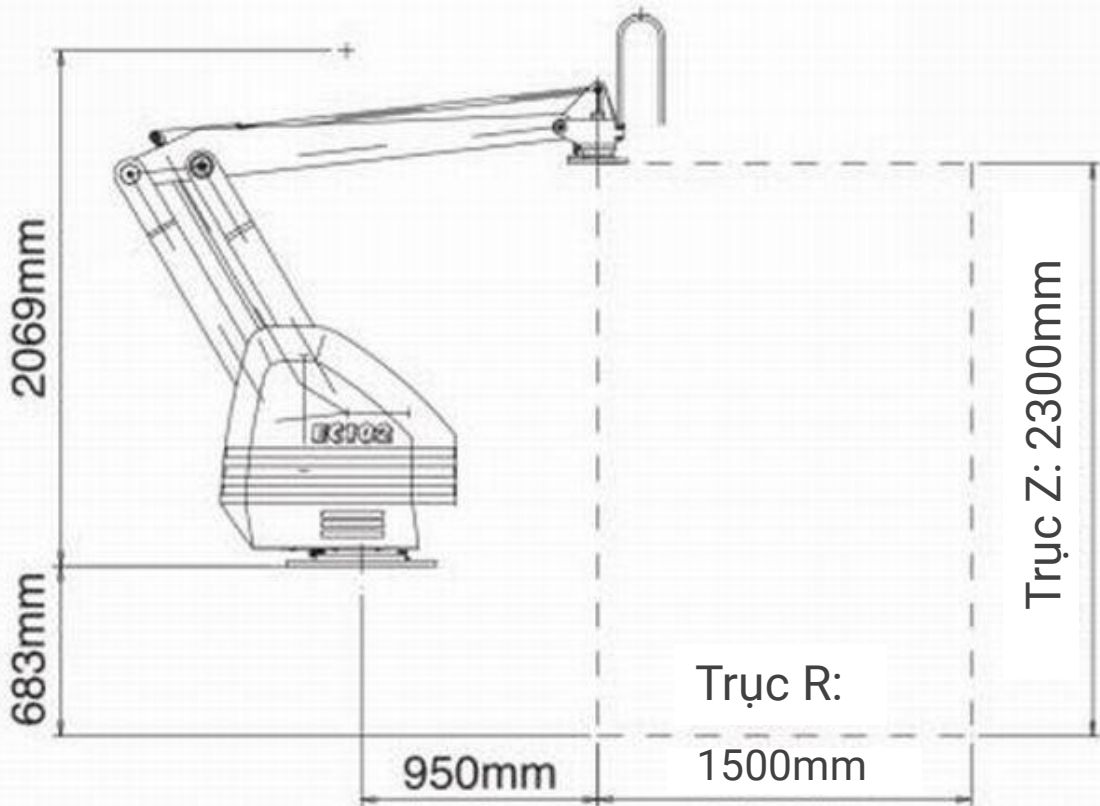


| Thông số kỹ thuật dòng EC-102                                                                                                                          |                           |                                     |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|-------------------------------------|
| Dòng máy Fuji ACE                                                                                                                                      |                           | EC-102                              |
| Loại chuyển động                                                                                                                                       |                           | Đa khớp                             |
| Loại vận hành                                                                                                                                          |                           | Hình trụ                            |
| Khả năng chịu tải (bao gồm đầu gắp)                                                                                                                    |                           | 160kg(340lbs)                       |
| Khả năng xếp pallet (chu kỳ/giờ)                                                                                                                       |                           | 1200                                |
| Bậc tự do                                                                                                                                              |                           | 4 trục                              |
| Vùng hoạt động                                                                                                                                         | Trục Z (dọc)              | 2300mm (90.5")                      |
|                                                                                                                                                        | Trục R (Ngang)            | 1500mm (59")                        |
|                                                                                                                                                        | Trục Theta (xoay)         | 330°                                |
|                                                                                                                                                        | Trục Alpha (xoay đầu gắp) | 330°                                |
| Độ chính xác lắp lại                                                                                                                                   |                           | ±0.5mm                              |
| Bộ nhớ                                                                                                                                                 |                           | Có 120–400 Block lập trình khả dụng |
| Phương pháp dạy robot                                                                                                                                  |                           | Phát lại hướng dẫn/ Hỗ trợ dạy      |
| Yêu cầu nguồn điện                                                                                                                                     |                           | (200/220V, 3 pha, 50/60 Hz)         |
| Công suất tiêu thụ (không gồm tải thiết bị ngoại vi)                                                                                                   |                           | 3.5KVA / 9.2amps                    |
| Trọng lượng robot (không gồm đầu gắp)                                                                                                                  |                           | 700kg (1544lbs)                     |
| Lượng khí tiêu thụ (*Sử dụng đầu gắp tiêu chuẩn của Fuji để gắp thùng hoặc bao)                                                                        |                           | *5.7SCFM @ 70psi(0.5MPa)            |
| Lưu ý: Công suất có thể bị ảnh hưởng đáng kể bởi bố trí dây chuyền và loại sản phẩm, và cần được xác nhận sau khi phân tích chi tiết ứng dụng thực tế. |                           |                                     |



Phạm vi trục  $\theta$   
 $330^\circ$

